

Hà Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2025

Dự thảo

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

| Thời gian | Nội dung | Người điều hành | Người thực hiện |
|-------------|--|-----------------------|---|
| 8h30 - 9h | Đón tiếp đại biểu, Khách mời Kiểm tra tư cách cổ đông | Ban Tổ chức | Ban Tổ chức |
| 9h - 9h15 | Khai mạc đại hội: - Giới thiệu ban xác nhận tư cách cổ đông - Giới thiệu thành phần tham dự, giới thiệu bầu chủ tịch đoàn - Công bố QĐ thay đổi người đại diện vốn của TCT tại Cty Thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ | Ban Tổ chức | Ông Bùi Văn Hiền |
| 9h15-9h20 | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông | Ông Nguyễn Quang Ngọc | Ông: Thái Đình Sừ Trưởng ban |
| 9h20- 9h25 | Giới thiệu và bầu thư ký Đại hội, | Ông Nguyễn Song Hải | Ông Nguyễn Quang Ngọc |
| 9h25- 9h30 | - Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu, - Thông qua Chương trình Đại hội, | Ông Nguyễn Song Hải | Ông Nguyễn Quang Ngọc |
| 9h30- 9h45 | - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, Phương hướng, mục tiêu SXKD năm 2025 | Ông Nguyễn Song Hải | Ông Nguyễn Quang Ngọc Tổng Giám Đốc Cty |
| 9h45- 9h55 | Báo cáo tài chính năm 2024, dự thảo phương án phân chia lợi nhuận & trích lập các quỹ năm 2024 | Ông Nguyễn Song Hải | Bà Nguyễn Lệ Hằng Kế Toán Trưởng |
| 9h55 -10h05 | Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2024 | Ông Nguyễn Song Hải | Bà Lê Thị Thu Hương Trưởng ban Kiểm soát |

| | | | |
|--------------|--|-----------------------|---|
| 10h05- 10h15 | Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 | Ông Nguyễn Quang Ngọc | Ông Nguyễn Song Hải CT. HĐQT |
| 10h15-10h30 | <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thụ ký hội đồng và quỹ lương của TGD năm 2025 - Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và Báo cáo tài chính năm 2025 - Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua Quy chế bầu cử + Hướng dẫn bỏ phiếu + ĐH tiến hành bầu Thành viên HĐQT | Ông Nguyễn Song Hải | <p>Ông: Hồ Lê Hùng TV HĐQT</p> <p>Bà Nguyễn Lệ Hằng KTT Công ty</p> <p>Ban kiểm phiếu</p> |
| 10h30-10h55 | <p>- Đại hội thảo luận</p> <p>- Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động SXKD năm 2024, Phương hướng, mục tiêu SXKD năm 2025 - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2024 - Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thụ ký hội đồng và quỹ lương của TGD năm 2025 - Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 | Ông Nguyễn Quang Ngọc | Các Cổ đông |
| 10h55-11h10 | Đại hội nghỉ giải lao | | |
| 11h10-11h20 | <ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình - Công bố kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT | Ông Nguyễn Song Hải | Ông Đỗ Hồng Quang Trưởng Ban kiểm phiếu |
| 11h20 -11h25 | <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT mới ra mắt ĐH - Chia tay Thành viên HĐQT | Ông Nguyễn Song Hải | Ông Nguyễn Song Hải |
| 11h25 -11h35 | Thông qua nghị quyết và biên bản đại hội | Ông Nguyễn Quang Ngọc | Bà Nguyễn Lệ Hằng Ban thư ký |
| 11h35-11h40 | Bế mạc đại hội | Ông Nguyễn Quang Ngọc | Ông Bùi Văn Hiền Ban tổ chức |

BAN TỔ CHỨC

Hà Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2025

Dự thảo

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT HÀ ĐÔNG**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex được Đại hội đồng cổ đông thông qua .
- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp ngày 21/03/2025 của Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Dệt Hà Đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông xin thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này nhằm cụ thể hóa một số vấn đề và chỉ áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex(gọi tắt là Công ty)

Điều 2. Thể thức, điều kiện và thành phần tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết
2. Thông tin về việc tổ chức Đại hội được thông báo công khai trên website của Công ty: <http://www.dethadong.vn>
3. Đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội bao gồm:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty đương nhiệm
 - Thành viên ban Kiểm soát Công ty đương nhiệm.
 - Các Cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong danh sách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty
4. Đại biểu là khách mời phải có giấy mời của Hội đồng Quản trị Công ty.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện ủy quyền tham dự Đại hội:

A/ Quyền của Cổ đông:

1. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp được nhận thẻ biểu quyết sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký dự Đại hội tại bàn đăng ký.
3. Cổ đông/ người đại diện ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề Đại hội chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội, và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng

B/. Nghĩa vụ của các Cổ đông

1. Cổ đông /Đại diện theo ủy quyền dự họp khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo CCCD, Thư mời họp, giấy ủy quyền (đối với Đại diện ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
2. Trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự, an ninh chung của Đại hội.
3. Phát biểu theo những nội dung chương trình Đại hội đã thông qua
4. Tuân thủ quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban xác nhận tư cách cổ đông dự Đại hội

- Ban xác nhận tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban xác nhận tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và thư ký Đại hội;

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội gồm 02 (hai) người do Đại hội thông qua .

2. Ban thư ký Đại hội gồm 01 (một) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua, để ghi chép Biên bản và Nghị Quyết Đại hội.

3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền yêu cầu các Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền tuân thủ các biện pháp kiểm tra an ninh, trục xuất những người không tuân thủ Quy chế Đại hội, gây rối ngăn cản hoạt động bình thường của Đại hội, nhằm đảm bảo Đại hội được tiến hành một cách khoa học, trật tự, và thực hiện đầy đủ chương trình Đại hội đã thông qua, đáp ứng được nguyện vọng của đa số đại biểu dự họp

4. Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội

- Soạn thảo biên bản họp và nghị quyết của Đại hội

- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch trong suốt quá trình diễn ra Đại hội .

Điều 6: Biểu quyết:

1. Khi đăng ký tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/ người đại diện ủy quyền sẽ được phát 02 loại thẻ biểu quyết (Loại thẻ màu xanh và loại thẻ màu trắng). Mỗi thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông

2. Quy ước biểu quyết:

2.1. **Thẻ biểu quyết màu xanh:** Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội

- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.

- Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu.

- Quy chế tổ chức Đại hội.

- Chương trình Đại hội.

- Biên bản và nghị quyết Đại hội

- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

Đối với các nội dung này Đoàn Chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số phiếu Tán thành trước sau đó đếm số phiếu không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu không có ý kiến và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

2.2. **Thẻ biểu quyết màu trắng:** dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “ Ý kiến khác ” gồm các nội dung:

a- Thông qua Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 – Phương hướng, mục tiêu SXKD năm 2025

b - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2024

c - Thông qua Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký hội đồng và quỹ lương của TGD năm 2025

d - Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

* Đối với các nội dung biểu quyết này, việc biểu quyết thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu, tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

* Thẻ biểu quyết hợp lệ: là thẻ được in theo mẫu in sẵn của Công ty có đóng dấu treo, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào thẻ và có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Thẻ biểu quyết không hợp lệ: Là thẻ không đáp ứng một trong các yêu cầu đối với thẻ biểu quyết hợp lệ ở trên hoặc là phiếu có tất cả các nội dung không hợp lệ.

Từng nội dung chỉ được đánh dấu 1 ô trong 3 ô. Nếu không đánh dấu ô nào hoặc đánh dấu nhiều hơn 1 ô thì nội dung đó không hợp lệ.

Điều 7: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Quyết định của Đại hội được thông qua khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

-Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

-Cổ đông hoặc Đại diện được uỷ quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để Tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Tại thời điểm biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội mà cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp không có mặt, thì tỷ lệ biểu quyết được chấp thuận tính trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết có mặt trực tiếp tại thời điểm đó.

Điều 8: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9: Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex.

Kính trình Đại hội thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN SONG HẢI

Dự thảo

Hà Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2025

QUI CHẾ
BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2022-2027

-Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021

-Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex đã được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua.

- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp ngày 21 / 03/2025 của Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Dệt Hà Đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Quy chế bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

I. Tiêu chuẩn và số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị

-Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào HĐQT Theo qui định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex.

-Số thành viên Hội đồng quản trị được bầu thay thế là 01 người.

II. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT

- Thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu được phép tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó

III. Thực hiện bầu cử

1. Phiếu bầu cử : Là phiếu có ghi mã Cổ đông, số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

Mỗi Cổ đông sẽ được phát một(01) phiếu bầu Hội đồng quản trị

2. Bỏ phiếu: Cổ đông bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu đã được niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Cổ đông bầu cho ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu vào cột ‘Số phiếu bầu’

-Nếu Cổ đông không bầu cho ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột ‘Số phiếu bầu’

4. Phiếu bầu không hợp lệ :

-Phiếu không theo mẫu qui định ,không có dấu của công ty

-Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu

-Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của Cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó(Bao gồm sở hữu và uỷ quyền)

-Số ứng viên mà Cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu

IV. Ban kiểm phiếu, Nguyên Tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu
- Giám sát việc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội

V. Nguyên tắc trúng cử và công bố kết quả kiểm phiếu.

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến đủ thành viên theo qui định.

2. Trường Hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu riêng các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.

3. Trong trường hợp bầu cử chưa đủ số lượng thành viên HĐQT do kết quả bầu cử không đủ tỷ lệ theo qui định thì Đại hội tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại không trúng cử. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do Đại hội quyết định bầu tiếp hoặc lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn.

4. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Kết quả này sẽ được ghi vào Nghị quyết của Đại hội

5. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến đại hội quyết định.

VI. Hiệu Lực

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Dệt Hà đông Hanosimex nhiệm kỳ 2022-2027

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN SONG HẢI

Hà Nam, ngày 11 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Để đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, hôm nay tại đại hội này tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty báo cáo một số nội dung sau:

1. Báo cáo sự tham dự của các thành viên HĐQT:

| ST T | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp/ | Lý do không tham dự họp |
|------|---------------------|--------------------------|--------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Song Hải | 5 | 100% | |
| 2 | Ông Hồ Lê Hùng | 5 | 100% | |
| 3 | Bà Trịnh Thị Thúy | 5 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Cơ quan điều hành:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành và Nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Hội đồng quản trị đã triệu tập họp 05 kỳ trong năm (bao gồm cả các kỳ họp xin ý kiến qua Email) theo đúng qui định trong điều lệ. Các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ đều có đại diện Ban kiểm soát dự họp. Trong mỗi cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có biên bản ghi chép đầy đủ các nội dung của cuộc họp và Nghị quyết của mỗi kỳ họp đã được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và cơ quan điều hành Công ty.

- Tại các phiên họp HĐQT đã kiểm điểm đánh giá hiệu quả thực hiện các mục tiêu SXKD từng quý, năm, đánh giá các giải pháp trong sản xuất, đưa ra những chỉ đạo, định hướng trong kinh doanh. Ngoài ra HĐQT còn thống nhất và quyết định những vấn đề liên quan đến bổ nhiệm cán bộ, chế độ chính sách chi cho người lao động, ban điều hành nhân dịp tết nguyên đán, về lương tháng thứ 13, tổ chức nghỉ mát hè cho CBCNV và vấn đề vay vốn tại các Ngân hàng. Đồng thời HĐQT cũng thường xuyên kiểm tra chỉ đạo cơ quan điều hành trong công tác tiết kiệm, thực hiện các chỉ tiêu định mức để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kiểm soát vấn đề thu hồi công nợ, vấn đề chăm lo đời sống, tinh thần người lao động. Mọi vấn đề khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực tài chính, thị trường, nhân lực ảnh hưởng đến định hướng phát triển của Công ty đều được HĐQT họp bàn đưa ra giải pháp thống nhất cùng thực hiện

- Thống nhất mục tiêu năm 2024 và định hướng các giải pháp để thực hiện
- Đưa ra định hướng chiến lược đầu tư mới cho từng năm, từng giai đoạn cụ thể
- Thống nhất chỉ đạo công tác Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đúng trình tự, qui định hiện hành

3. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2024:

| Stt | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-------------------|------------|--|-----------------|
| 1 | 11/NQ - HĐQT | 17/04/2024 | Về tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024. Về kết quả SXKD 3 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q2.2024 | 100% |
| 2 | 12/NQ - HĐQT | 31/07/2024 | Về kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q3.2024. | 100% |
| 3 | 13/NQ - HĐQT | 22/10/2024 | Về kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q4.2024 | 100% |
| 4 | 01/2024/NQ - HĐQT | 06/2024 | Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng VCB | 100% |
| 5 | 02/2024/NQ - HĐQT | 09/2024 | Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng VCB. | 100% |

Thưa đại hội Năm 2024 Công ty đạt LN là 12.756 tỷ/5.0 tỷ đồng tương đương 255.12% kế hoạch lợi nhuận mà ĐHCĐ đã đề ra. HĐQT chúng tôi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm vừa qua. Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 Hội đồng quản trị chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đồng thuận của các Cổ đông, sự phối kết hợp tốt của cơ quan điều hành và sự nỗ lực của tập thể người lao động trong Công ty để Công ty ngày càng phát triển và thịnh vượng.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Song Hải

(Đã ký)

Số: 05 /BC - BKS

Hà Nam, ngày 12 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính thưa quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể cổ đông!

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021), sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

- ❖ Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong bản điều lệ Công ty cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex.
- ❖ Căn cứ vào các Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025 của Tổng giám đốc Công ty.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát và tình hình giám sát hoạt động SXKD của Công ty cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

I. Đặc điểm tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh:

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất chủ yếu:

| STT | CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU | ĐVT | TH NĂM 2023 | NĂM 2024 | | TỶ LỆ SO SÁNH (%) | |
|-----|----------------------|---------|-------------|----------|-----------|-------------------|---------|
| | | | | KH | THỰC HIỆN | KH | CÙNG KỶ |
| 1 | Doanh thu | Tr.đồng | 277.638 | 285.000 | 298.493 | 104,73 | 107,51 |
| 2 | Kim ngạch XK | 1000 \$ | 9.136 | 10.000 | 8.730 | 87,30 | 95,56 |
| 3 | Sản lượng | Tấn | 1.351 | 1.500 | 1.391 | 92,73 | 102,96 |
| 4 | Lao động | Người | 239 | 275 | 230 | 83,64 | 96,23 |
| 5 | Thu nhập BQ/Ng/Tháng | 1000 đ | 9.563 | 9.500 | 11.527 | 121,34 | 120,54 |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 8.875 | 5.000 | 12.756 | 255,12 | 143,73 |

Qua bảng số liệu trên cho thấy các chỉ tiêu SXKD của Công ty đạt KH về doanh thu, thu nhập người lao động, vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra, riêng chỉ tiêu sản lượng và kim ngạch XK không đạt KH.

- Doanh thu đạt 298.493 tr đồng bằng 107,51 % so với cùng kỳ; 104,73% so với Kế hoạch đề ra.

- KNXK đạt 8.730.000 USD bằng 95,56 % so cùng kỳ và 87,3% so với KH.

- Sản lượng đạt 1.391 tấn bằng 102,96% so với cùng kỳ và bằng 92,73% so với KH năm

2. Tình hình thực hiện SXKD năm 2024:

Công tác thị trường – Đơn hàng:

+ TT Xuất khẩu: Hiện Chủ yếu là khách hàng Yamauchi, một số khách hàng khác đơn hàng nhỏ, doanh thu không đáng kể. Doanh thu của khách Yamauchi XK trong năm 217,142 tỷ chiếm ~73,3% doanh thu của Công ty.

Riêng Doanh thu của khách hàng Yamauchi cả XK và nội địa: 234,239 tỷ đồng ~ 79% doanh thu toàn Công ty.

+ TT Nội địa: Bao gồm Công ty thời trang Hanosimex, Nam Đô, S'baby, canifa ... và một số khách hàng lẻ trong nước. Trong năm Cty đã đẩy mạnh làm hàng nội địa qua các ngân hàng làm quà tặng. Doanh thu tăng gấp 2 so với cùng kỳ và gấp 5 lần so với KH đề ra. Thị trường nội địa đã được cải thiện, nhưng chưa thực sự bền vững, cần cải thiện mẫu mã và giá thành cạnh tranh.

+ Bộ phận kinh doanh, đội ngũ phát triển thị trường cần năng động hơn, tìm kiếm thêm khách hàng mới. Tìm thêm các khách hàng XK mới, đa dạng thị trường để cạnh tranh và không bị rủi ro.

**** Công tác quản trị sản xuất, thực hiện định mức và chất lượng:***

- Về tiêu hao NVL đã tiết kiệm được so với định mức tuy chưa nhiều.

- Hóa chất, thuốc nhuộm đã tiết kiệm so với thực hiện năm 2023. Do kiểm soát tốt độ mềm nước, rút ngắn quy trình nhuộm màu, cải tạo lại hệ thống cấp nước cứng mềm Công ty cần sát sao hơn nữa để tiết kiệm được nhiều hơn.

- Về tiêu hao than 2024 đã tiết kiệm so với định mức ~ 127 tấn.

- Về tiêu hao điện năm 2024 tiết kiệm 48.200 kw.

-> Công ty đã thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, tiết kiệm được tiêu hao trong quá trình sản xuất góp phần tăng thêm hiệu quả.

**** Tình hình sử dụng lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với NLD:***

- Lao động BQ: 230 người (trong đó: 209 chính thức + 21 ngắn hạn), bằng 96.35% (230 ng/239 ng) so với với năm 2023.

-Lao động tăng: 41 người (37 chính thức+04 ngắn hạn).

-Lao động giảm: 45 người (Nghỉ hưu: 3ng; thôi việc 38+ LĐ đã nghỉ hưu công ty ko ký tiếp HĐ: 03+Mất do bệnh: 01)

-> Lao động tuyển vào không đủ bù đắp lao động nghỉ việc. Do vậy Lao động bình quân chỉ đạt 83,6% (230 ng/275 ng) so với kế hoạch năm đề ra.

- Lao động nghỉ hưởng BHXH, nghỉ phép bình quân là: 4.1 ng/tháng.

-Thu nhập bình quân: 11.527.000 đ/ng/tháng tăng 20,53% so với năm 2023(11.527.000, đ/ 9.563.000 đ). Trong đó tiền lương bình quân người lao động nhận là :9.058.000, đồng/ng/tháng. Tiền lương bình quân năm 2024 tăng 20.53% so với năm 2023 (9.058.000 đ/ 7.515.000 đ)

-Thu nhập BQ năm 2024 tăng 21.3% so với KH năm (11.527.000 đ/ 9.500.000 đ).

+Nguyên nhân thu nhập tăng

- Do kế hoạch sản xuất đầy tải nhưng lao động thiếu nên phải kiêm việc.

- Công ty nằm trong khu công nghiệp nên việc tuyển dụng và giữ chân người lao động gặp rất nhiều khó khăn nhất là đối với công nhân Dệt Và công nhân May.

- Hiện tại dù công ty đã có nhiều giải pháp nhưng 1 số ngành nghề tuyển vào người lao động lại nghỉ ngay như: Đào tào, dệt, thu hóa, kiểm mộc... và hiện tại vẫn phải bố trí kiêm việc.

+ Đề nghị thực hiện giải pháp:

- Lao động: Trong Năm 2025 Công ty cần tuyển đủ số lao động còn thiếu tại 1 số vị trí cần thiết để duy trì hoạt động sản xuất ổn định và tăng sản lượng.

-Chế độ đối với người lao động: Thay đổi chế độ, chính sách thu nhập tại một số chức danh công việc để thu hút, tuyển dụng đủ được số lao động cần thiết.

- Có chế độ đối với công nhân làm đủ công, và các công nhân có ngày công cao không nghỉ phép... động viên, khen thưởng kịp thời tới người lao động.

***Giải quyết chế độ:**

- Trong năm Công ty đã thanh toán chế độ ốm đau thai sản cho người lao động đến hết tháng 12/2024 đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

II. Tình hình tài chính:

| | TÀI SẢN | 31/12/2024 | 01/01/2024 | So sánh | |
|---|--------------------------------------|-----------------|-----------------|----------------|------------|
| | | | | Tuyệt đối | T/ đối (%) |
| | | 1 | 2 | 3=1-2 | 4=1/2 |
| A | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 153,381,913,710 | 148,031,490,749 | 5,350,422,961 | 103.61 |
| I | Tài sản ngắn hạn | 70,679,164,690 | 57,346,179,272 | 13,332,985,418 | 123.25 |
| a | Tiền và các khoản đầu tư TC ngắn hạn | 12,071,614,551 | 8,855,576,620 | 3,216,037,931 | 136.32 |

| | | | | | |
|-----------|--|------------------------|------------------------|------------------------|---------------|
| b | Các khoản phải thu ngắn hạn | 13,449,039,530 | 11,973,423,348 | 1,475,616,182 | 112.32 |
| | <i>Trong đó: Phải thu của khách hàng</i> | 10,875,945,560 | 11,774,129,046 | (898,183,486) | 92.37 |
| c | Hàng tồn kho | 38,214,836,337 | 29,970,809,667 | 8,244,026,670 | 127.51 |
| d | Tài sản ngắn hạn khác | 6,943,674,272 | 6,546,369,637 | 397,304,635 | 106.07 |
| II | Tài sản dài hạn | 82,702,749,020 | 90,685,311,477 | (7,982,562,457) | 91.20 |
| a | Tài sản cố định | 62,804,781,568 | 70,601,534,200 | (7,796,752,632) | 88.96 |
| b | ĐTTTC dài hạn & Tài sản dài hạn khác | 19,897,967,452 | 20,083,777,277 | (185,809,825) | 99.07 |
| B | TỔNG NGUỒN VỐN | 153,381,913,710 | 148,031,490,748 | 5,350,422,962 | 103.61 |
| I | Nợ phải trả | 41,295,846,009 | 42,717,130,716 | (1,421,284,707) | 96.67 |
| a | Nợ ngắn hạn | 41,120,246,009 | 42,699,530,716 | (1,579,284,707) | 96.30 |
| | <i>Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn</i> | 10,476,282,822 | 15,926,535,440 | (5,450,252,618) | 65.78 |
| | <i>Phải trả người bán</i> | 19,813,763,931 | 20,611,969,394 | (798,205,463) | 96.13 |
| b | Nợ dài hạn | 175,600,000 | 17,600,000 | 158,000,000 | 997.73 |
| II | Vốn chủ sở hữu | 112,086,067,701 | 105,314,360,032 | 6,771,707,669 | 106.43 |
| a | Vốn chủ sở hữu | 112,086,067,701 | 105,314,360,032 | 6,771,707,669 | 106.43 |
| | Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 19,500,000,000 | 19,500,000,000 | 0 | 100.00 |
| | Quỹ đầu tư phát triển | 82,435,026,543 | 82,135,026,543 | 300,000,000 | 100.37 |
| | Lợi nhuận sau thuế chưa PP - Kỳ trước | 54,333,490 | -4,090,230,841 | 4,144,564,331 | (1.33) |
| | - Kỳ này | 10,096,707,668 | 7,769,564,330 | 2,327,143,338 | 129.95 |

Biểu 2: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Đơn vị tính: Đồng VN

| TT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2023 | So Sánh năm 2024/ 2023 | |
|----------|----------------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|---------------|
| | | | | TUYỆT ĐỐI | T. ĐỐI (%) |
| 1 | TỔNG DOANH THU | 299,125,792,165 | 282,043,171,474 | 17,082,620,691 | 106.06 |
| a | Doanh thu thuần b/hàng và CCDV | 296,348,552,789 | 277,638,674,256 | 18,709,878,533 | 106.74 |
| b | Doanh thu hoạt động tài chính | 2,638,619,248 | 4,359,042,464 | -1,720,423,216 | 60.53 |
| c | Thu nhập khác | 138,620,128 | 45,454,754 | 93,165,374 | 304.96 |
| 2 | TỔNG CHI PHÍ | 286,369,272,000 | 273,168,008,090 | 13,201,263,910 | 104.83 |
| a | Giá vốn bán hàng | 265,311,517,185 | 254,282,937,940 | 11,028,579,245 | 104.34 |
| b | Chi phí tài chính | 1,763,897,330 | 3,125,610,092 | -1,361,712,762 | 56.43 |
| | <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>647,111,330</i> | <i>1,544,544,309</i> | <i>-897,432,979</i> | <i>41.90</i> |
| c | Chi phí bán hàng | 7,216,628,761 | 7,613,262,843 | -396,634,082 | 94.79 |
| d | Chi phí quản lý | 11,686,009,944 | 8,105,000,743 | 3,581,009,201 | 144.18 |
| e | Chi phí khác | 391,218,780 | 41,196,472 | 350,022,308 | 949.64 |
| 3 | TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | 12,756,520,165 | 8,875,163,384 | 3,881,356,781 | 143.73 |
| a | SXKD chính | 13,009,118,817 | 8,870,905,102 | 4,138,213,715 | 146.65 |
| b | Lợi nhuận khác | -252,598,652 | 4,258,282 | -256,856,934 | -5,931.94 |
| | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 2,659,812,497 | 1,105,598,954 | 1,554,213,543 | 240.58 |
| 4 | LỢI NHUẬN SAU THUẾ | 10,096,707,668 | 7,769,564,430 | 2,327,143,238 | 129.95 |
| 5 | LÃI CỐ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU | 5.178 | 3.779 | 1.399 | 137.02 |

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024)

Nhận xét:

- Tổng tài sản:
- Tổng tài sản 153.381 tr đồng trong đó
- + Tài sản ngắn hạn 70.679 tr đồng;
- + Tài sản dài hạn 82.702 tr đồng;
- + Nợ phải trả 41.295 tr đồng;
- + Vốn chủ sở hữu 112.086 tr đồng;

• **Tình hình công nợ:**

- Nợ phải thu ngắn hạn 13.449 tr đồng tăng 1.475 tr đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 12.32% trong đó tăng do trả trước cho người bán.

+ Nợ phải thu khách hàng: 10.875 tr đồng giảm 898 triệu đồng hay giảm 7.63%

so với đầu năm. Một số khách có công nợ lớn

* YAMAUCHI: 5.365 tr đồng -> Chiếm 49,33% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty CP Vinatex Hồng Lĩnh :1.754 tr đồng -> Chiếm 16.13% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty TNHH YAMAUCHI Việt Nam: 1.635 tr đồng -> Chiếm 15,03% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty TNHH S" Baby Việt Nam: 823 tr đồng -> Chiếm 7,57% trong tổng công nợ phải thu

* Các khoản phải thu khách hàng khác: 1.297 tr đồng

+ Nợ phải trả khách hàng: 19.813 tr đồng giảm 798 tr đồng hay giảm 3.87% so với đầu năm. Công ty nợ một số khách hàng chủ yếu như:

* Tổng công ty CP dệt May Hà Nội: 7.606 tr đồng -> Chiếm 38,39% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH Thương mại Vạn Vạn Phúc: 1.669 tr đồng -> Chiếm 8,42% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Dũng Anh: 1.295tr đồng -> Chiếm 6.54% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH SX Thương mại Mạnh Hương: 875tr đồng -> Chiếm 4.41% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH Hợp Thành: 830 tr đồng -> Chiếm 4,19% trong tổng công nợ phải trả.

So sánh giữa Công nợ phải thu và công nợ phải trả của khách hàng, công nợ phải trả gấp 1.82 lần công nợ phải thu -> Cho thấy công ty đang chiếm dụng vốn của khách hàng với tỷ lệ cao.

• **Hàng hóa tồn kho:**

- Đến 31/12/2024 tồn 38.214 tr. đồng tăng 8.244 tr đồng hay tăng 27,51% so với cùng kỳ. Hàng tồn kho chiếm 24.91% tổng tài sản, tồn do sản phẩm dở dang và SP sản xuất ra chưa xuất hàng vì theo kế hoạch của khách

- Số ngày tồn kho bình quân 46 ngày -> Số ngày tồn kho lớn hơn 01 tháng, hàng hóa tồn kho không ảnh hưởng đến nguồn vốn lưu động của Công Ty.

• **Tài sản cố định**

- Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2024 là 62.804 tr đồng;

- Tài sản cố định được trích khấu hao theo đúng quy định. Công ty đang trích mức trên min. Tổng số trích khấu hao 12 tháng năm 2024 tại công ty: 9.848 tr. đồng.

• **Nợ phải trả và khả năng trả nợ:**

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2024: 41.2958 tr. đồng giảm so với đầu năm 1.421 tr. đồng. Trong đó:

✓ Phải trả người bán 19.813 tr. đồng.

✓ Vay ngắn hạn 10.476 tr. đồng

✓ Vay dài hạn 175 tr đồng.

Công ty đảm bảo khả năng trả nợ đúng thời hạn.

• **Về doanh thu:**

- Doanh thu thuần hàng hóa dịch vụ là 296.349 tr đồng bằng 106.74 % so với cùng kỳ năm trước. (296.348 tr đ/277.638 tr đ). Trong đó Q4/2024 doanh thu đạt 79.771 tr đồng tăng 11.654 tr đồng bằng 117.11% so với cùng kỳ năm trước (79.771/68.116) tr đồng. Cty đã tăng tốc tiêu thụ trong quý 4.

- Doanh thu tài chính: 2.638 tr đồng. Trong đó

+ Công ty có 7,7 tỷ đồng gửi tiết kiệm -> Lãi 387 tr đồng

+ Do Công ty có nguồn USD xuất khẩu, và tỷ giá trong năm tăng nên đã lãi chênh lệch tỷ giá: 2.251 tr đồng -> Bù trừ giữa lãi và lỗ Chênh lệch tỷ giá vẫn hiệu quả 1.135 tr đ

• **Về giá vốn:**

- Giá Vốn: 265.311 tr đồng chiếm 92.65% trên tổng chi phí và chiếm 88.7% trên tổng doanh thu.

-> Giá vốn giảm chủ yếu do giá sợi giảm -> Tăng hiệu quả SXKD. Còn chi phí nhân công trong kết cấu giá vốn cũng tăng cao, tổng CF nhân công 39.662 tr đ tăng so với cùng kỳ ~7.108 tr đồng, 1 phần sản lượng tăng hơn so với cùng kỳ, 1 phần phải tăng lương để giữ chân người lao động, nên thu nhập tăng 21,3%

• **Chi phí tài chính:**

- Cả năm Chi phí tài chính 1.763 tr đồng, trong đó chi phí lãi vay 647tr đồng. Chi phí tài chính giảm 1.361 tr đồng. Chi phí tài chính chiếm 0.62% trên tổng chi phí và chiếm 0.59% trên tổng doanh thu.

- Chi phí lãi vay giảm mạnh vì Công ty giảm số dư vay, vay ngắn hạn giảm 5.450 tr đồng, số dư vay tại thời điểm cuối năm còn 10.476 tr đồng.

• **Chi phí bán hàng:**

Chi phí bán hàng 7.216 tr đồng giảm 396 tr đồng so với cùng kỳ và chiếm 2.52% trong tổng chi phí, chiếm 2.41% tổng doanh thu.

• **Chi phí quản lý:**

- Cả năm chi phí quản lý là 11.686 tr đồng tăng 3.581 tr đồng. Chi phí quản lý chiếm 4.08% trong tổng chi phí và chiếm 3.91% tổng doanh thu. Chi phí QL tăng phần lớn do tăng thu nhập

• **Lợi nhuận:**

- Lợi nhuận trước thuế Công ty đạt 12.756 tr đồng tăng 155,12% so với kế hoạch và tăng 43,73% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế Công ty đạt 10.096 tr đồng.

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu (ROS): 3.41%

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 6.58%

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu(ROE): 9.07%

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc:

1. Giám sát hoạt động của với HĐQT:

- Trong năm 2024 HĐQT đã ban hành các Nghị quyết đúng chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ, tuân thủ Điều lệ hoạt động công ty, tuân thủ luật doanh nghiệp và đúng quy định của Pháp luật.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện SXKD, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và nghị quyết HĐQT.

2. Giám sát hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban giám đốc nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT, Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra.
- Trong bối cảnh ngành Dệt May gặp nhiều khó khăn, ban giám đốc luôn bám sát tình hình SXKD và ứng phó kịp thời những biến động của thị trường, của giá cả đầu vào, đầu ra ...nên đã đạt được hiệu quả cao.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông luôn mạnh khỏe, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT công ty
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Thu Hương

Hà Nam, ngày 11 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

Kính Thưa: Các quý vị cổ đông!

Tôi xin trình bày một số nét chính của bản BCTC năm 2024 đã được kiểm toán:

| 1. Về bảng cân đối kế toán: | Mã số | ĐVT | Giá trị |
|---|--------------|-------------------|----------------|
| - Tổng cộng tài sản 31/12/2024 | 270 | Triệu đồng | 153,381 |
| Trong đó: A. Tài sản ngắn hạn | 100 | Triệu đồng | 70,679 |
| Bao gồm: | | | |
| + Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | Triệu đồng | 4,371 |
| + Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | Triệu đồng | 7,700 |
| + Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | Triệu đồng | 13,449 |
| + Hàng tồn kho | 140 | Triệu đồng | 38,214 |
| + Tài sản ngắn hạn khác | 150 | Triệu đồng | 6,943 |
| B. Tài sản dài hạn: | 200 | Triệu đồng | 82,702 |
| + Tài sản cố định | 220 | Triệu đồng | 62,804 |
| + Tài sản dài hạn khác | 260 | Triệu đồng | 19,897 |
| | | | |
| - Tổng cộng nguồn vốn 31/12/2024 | 440 | Triệu đồng | 153,381 |
| Trong đó: C. Nợ phải trả | 300 | Triệu đồng | 41,295 |
| Bao gồm: | | | |
| Nợ ngắn hạn | 310 | Triệu đồng | 41,120 |
| Nợ dài hạn | 330 | Triệu đồng | 175,600 |
| D. Vốn chủ sở hữu | 400 | Triệu đồng | 112,086 |
| Bao gồm: | | | |
| Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | Triệu đồng | 19,500 |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | Triệu đồng | 10,151 |
| - LNST chưa phân phối cuối kỳ trước | 421a | Triệu đồng | 54 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | Triệu đồng | 10,096 |
| | | | |
| 2. Về Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh: | | | |
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | Triệu đồng | 296,348 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | Triệu đồng | 2,638 |
| Chi phí tài chính | 22 | Triệu đồng | 1,763 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | Triệu đồng | 647 |
| Chi phí bán hàng | 25 | Triệu đồng | 7,216 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | Triệu đồng | 11,686 |
| Thu nhập khác | 31 | Triệu đồng | 138 |
| Chi phí khác | 32 | Triệu đồng | 391 |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | Triệu đồng | 12,756 |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 60 | Triệu đồng | 10,096 |
| Nộp ngân sách năm 2024 | | Triệu đồng | 2,624 |

3. Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (VNĐ) | Tỷ lệ/LN được phân phối |
|----|--|----------------|-------------------------|
| 1 | LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 54,333,490 | |
| 2 | LNST năm 2024 | 10,096,707,668 | |
| 3 | Lũy kế lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2024 | 10,151,041,158 | |
| 4 | Phân phối lợi nhuận - Trích lập các quỹ | | |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | 2,000,000,000 | 19.70 |
| | - Quỹ khen thưởng phúc lợi | 1,000,000,000 | 9.85 |
| | - Quỹ khen thưởng ban điều hành | 700,000,000 | 6.90 |
| 5 | Chia cổ tức 20% | 3,900,000,000 | 38.42 |
| 6 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 2,551,041,158 | |

Kế hoạch thanh toán tiền cổ tức: trước ngày 30/06/2025

- Cuối cùng tôi xin chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông sức khỏe, chúc đại hội thành công.

Xin chân trọng cảm ơn ./.

Kế toán trưởng

NGUYỄN LỆ HẰNG